

Bản án số: 17/2019/HSST

Ngày: 30/7/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Thị Tám, Giáo viên hưu trí.

2. Bà Lý Thị Đào, Giáo viên hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Phước Thiện – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 đối với:

1. **Bị cáo:** L. V. K(L. H. K.), sinh ngày 02 tháng 02 năm 1997; Tại: Khóm 6, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Nơi đăng ký thường trú: Không đăng ký thường trú. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Hoài Nam, sinh năm 1975 và bà Huỳnh Thị Nhuận, sinh năm 1980. Bị cáo chưa có vợ; Anh, chị em ruột có: 04 người lớn là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2005. Tiền án: không; tiền sự: 01 lần. Ngày 05/4/2016 bị Công an huyện Mỹ Xuyên xử phạt vi hành hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản của người khác (chưa nộp phạt); bị bắt tạm giam từ ngày 09 tháng 4 năm 2019 đến nay. (Bị cáo có mặt).

2. **Bị hại:**

2.1 Anh L. V. Q. , sinh năm 1990; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Lê Văn Xe, xã Ngọc Đông, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

2.2 Chị P. N. P., sinh năm 1995; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Lê Văn Xe, xã Ngọc Đông, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1 Anh T. N. H., sinh năm 1985; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Châu Thành, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

4. Người làm chứng:

4.1 Chị T. T. N., sinh năm 1980. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Lê Văn Xe, xã Ngọc Đông, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

4.2 Bà T. T. Nu., sinh năm 1960; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Lê Văn Xe, xã Ngọc Đông, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

4.3 Anh H. T. X. , sinh năm 1987; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Lê Văn Xe, xã Ngọc Đông, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

4.4 Ông P.V.H. , sinh năm 1980; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Châu Thành, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

L. V. Klà người làm thuê cho bà T. T. N., công việc của Kỳ là đi theo ghe của bà Nhỏ khiêng vác củi lên, xuống ghe. Anh L. V. Q. có một chiếc ghe đi mua, bán củi, thường ngày bà Nhỏ và anh Quyền đi mua, bán củi chung. Vào ngày 23/12/2017, sau khi đi mua, bán củi về thì ghe của bà Nhỏ neo đậu cặp với ghe của anh Quyền trên sông Dũ Tho trước nhà của bà T. T. Nu. tại ấp Lê Văn Xe, xã Ngọc Đông, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi neo đậu thì Kỳ, anh Quyền và những người trên hai ghe đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Kỳ một mình đi xuống ghe của bà Nhỏ, lúc này Kỳ quan sát thì thấy trên ghe của anh Quyền và xung quanh không có người nên nảy sinh ý định lấy trộm cái máy cưa xích (dùng để cưa củi) của anh Quyền vì Kỳ biết anh Quyền có máy cưa xích và thường ngày anh Quyền để máy cưa xích ở trong ghe. Sau đó, Kỳ lấy một cây chìa khóa trên ghe của bà Nhỏ đi lên bờ lượm một cái bao cầm theo đi xuống chiếc xuồng bằng gỗ của bà Nuôi đậu ở gần đó bơi ra cặp sát vào phía

sau lái ghe của anh Quyền. Kỳ leo lên ghe, chui vào trong mui thì thấy cái máy cưa xích, Kỳ lấy máy cưa xích để vô cái bao rồi đem xuống xuống bơi qua bờ sông bên kia thuộc ấp Sông Cái 1, xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Tại đây, Kỳ dùng chìa khóa tháo cây lam và xích cưa ra, sau đó bỏ lại xích cưa trên mũi xuống, còn cái máy cưa và cây lam thì bỏ lại vô bao đem ra lộ kêu xe ôm chở đi ra thị trấn Mỹ Xuyên đến nhà của anh T. N. H. tại ấp Châu Thành, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng bán cho anh Hiếu được số tiền là 1.000.000 đồng. Sau khi bán xong, Kỳ đi xe ôm về và bơi xuống đậu lại vị trí ban đầu để trả cho bà Nuôi, rồi lấy xích cưa đem cho anh Hồ Thành Xứng. Số tiền bán cưa xích Kỳ tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng.

Vào ngày 26/12/2017, chị P. N. P. (vợ của anh Quyền) đi ra nhà ông P.V.H. tại ấp Châu Thành, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng chơi thì được ông Hùng nói lại là mấy ngày trước có nhìn thấy Kỳ đem cái máy cưa xích bán cho anh Hiếu. Sự việc này được chị Phương kể lại cho anh Quyền, anh Quyền đến nhà anh Hiếu thì xác định đúng là máy cưa xích của mình bị mất trộm và mua lại máy cưa xích từ anh Hiếu với giá 1.500.000 đồng.

Sự việc sau đó bị hại Quyền trình báo đến Công an xã Ngọc Đông, huyện Mỹ Xuyên để yêu cầu giải quyết. Khi nhận được tin báo, Công an xã Ngọc Đông kết hợp với Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tiến hành khám nghiệm hiện trường, trưng cầu định giá tài sản đối với tài sản bị trộm cắp để làm cơ sở giải quyết vụ án.

-Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 447/HĐĐGTSTTHS ngày 01/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Trị giá thành tiền của máy cưa xích là 3.505.000 đồng.

- Qua kết quả điều tra, xác minh và khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Lê Văn Kỳ. Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, L. V. K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình đã gây ra.

- Vật chứng vụ án thu hồi được: 01 (một) máy cưa xích hiệu Shindaiwa màu đỏ - đen đã qua sử dụng, không có cây lam và xích cưa; 01 (một) cái lam cưa xích bằng kim loại, màu trắng, dài 47 cm, chỗ rộng nhất là 7,2cm, nhỏ nhất là 04cm đã trả cho chủ sở hữu anh L. V. Q. ; 01 (một) chiếc xuống bằng gỗ, chiều dài 5,55 m, chiều ngang nơi rộng nhất là 1,13 m, chiều sâu là 0,4 m, không có sạp mũi, đã qua sử dụng đã trả cho chủ sở hữu bà T. T. Nu..

- Bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSMX ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo L. V. K về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- Bị hại L. V. Q. và P. N. P. trình bày máy cửa xích hiệu Shindaiwa màu đỏ - đen đã qua sử dụng được mua với giá trị 4.300.000 đồng đã sử dụng gần 01 năm thì bị L. V. K lấy trộm nhưng nay đã thu hồi được. Bị hại thống nhất với Bản kết luận định giá tài sản số: 447/HĐĐGTSTTHS ngày 01/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự tỉnh Sóc Trăng. Đối với số tiền mà bị hại đã mua lại máy cửa từ anh T. N. H. anh L. V. Q. và chị P. N. P. không yêu cầu anh Hiếu phải trả lại, không yêu cầu L. V. K phải bồi thường về trách nhiệm dân sự. Yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo L. V. K theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo L. V. K theo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo L. V. K phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p, Khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt bị cáo L. V. K từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Về biện pháp tư pháp căn cứ vào điểm b, Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 và điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự buộc bị cáo L. V. K nộp 1.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính là để tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Vật chứng trong vụ án đã trả cho chủ sở hữu nên không đề nghị xem xét. Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đề nghị xem xét; Án phí hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo L. V. K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Đối với bị cáo Lê Văn Kỳ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố nên không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Viện kiểm sát, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ

tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại L. V. Q. và P. N. P., người làm chứng T. T. Nu. và Hồ Thành Xứng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan T. N. H. và người làm chứng P.V.H. , T. T. N. đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và những chứng cứ đã thu thập, sự vắng mặt của họ không trở ngại cho quá trình xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo L. V. K đã thừa nhận do không có tiền để tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên vào khoảng 15 giờ ngày 23/12/2017, lợi dụng sự mất cảnh giác của bị hại đã có hành vi lén lút trộm cắp một máy cưa xích hiệu Shindaiwa màu đỏ - đen đã qua sử dụng của anh L. V. Q. và chị P. N. P. bán cho anh T. N. H. để lấy tiền tiêu xài. Nhận thấy, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với Biên bản tiếp nhận nguồn tin tố giác tội phạm, Biên bản thu hồi vật chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận định giá tài sản số: 447/HĐĐGTSTTHS ngày 01/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự tỉnh Sóc Trăng; Kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên. Phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo L. V. K đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo L. V. K là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên truy tố bị cáo L. V. K về “*Tội trộm cắp tài sản*” tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo L. V. K là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản

người khác, được pháp luật bảo vệ mà còn gây tác động, dư luận xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo L. V. Kphải bị xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe cho người khác, góp phần vào công tác phòng chống tội phạm.

Từ những nhận định trên đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo L. V. Klợi dụng sự mất cảnh giác của bị hại trong việc quản lý tài sản nên đã lén lút trộm cắp một máy cưa xích hiệu Shindaiwa màu đỏ - đen đã qua sử dụng của anh L. V. Q. và chị P. N. P. tổng giá trị còn lại của tài sản là: 3.505.000 đồng, để nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Nên bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[4] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo L. V. Kthấy rằng: Trong khi phạm tội, bị cáo L. V. Kcó gây thiệt hại cho bị hại về tài sản nhưng thiệt hại mà bị cáo gây ra không lớn về tài sản; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại theo điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Bên cạnh đó, bị cáo L. V. Kkhông có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) nên ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo L. V. Kkhi lượng hình là có cơ sở chấp nhận. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 45 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) để có hình phạt tù tương xứng tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội sau này.

[5] Về xử lý vật chứng: Đã trả cho chủ sở hữu tại Quyết định xử lý vật chứng số: 59/QĐCQCSĐT ngày 18/6/2019 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

[6] Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Đối với số tiền 1.000.000 đồng mà bị cáo L. V. Ktrộm cắp tài sản của bị hại bán cho Hiếu mà có được, Hội đồng xét xử nhận định đây là tiền thu lợi bất chính. Do đó cần phải căn cứ vào điểm b, Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 và điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để buộc bị cáo

L. V. Knộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000 đồng để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo L. V. Kphải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Đối với T. N. H. đã mua tài sản bị cáo L. V. Ktrộm cắp, đến nay Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Hiếu, trong khi Kỳ khai thời điểm bán máy cưa xích thì Kỳ không nói cho Hiếu biết là tài sản trộm cắp, nên không xử lý đối với Hiếu là có căn cứ. Đối với Hồ Thành Xứng được bị can L. V. Kcho xích cưa, nhưng không biết là tài sản trộm cắp nên không bị xử lý là phù hợp do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Xét lời đề nghị của vị kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà hôm nay là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điểm b, Khoản 1 Điều 41, Điều 45, Khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) đối với bị cáo Lê Văn Kỳ.

- Căn cứ: điểm b Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo L. V. K(Lê Hoài Kỳ) phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”

1. Xử phạt: Bị cáo L. V. K(Lê Hoài Kỳ) 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt tạm giam, ngày 09 tháng 4 năm 2019.

2.Về xử lý vật chứng: Đã trả cho chủ sở hữu tại Quyết định xử lý vật chứng số: 59/QĐCQCSĐT ngày 18/6/2019 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên nên không đặt ra xem xét.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Buộc bị cáo L. V. Kphải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo L. V. Knộp 1.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính là để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- THA huyện Mỹ Xuyên;
- CQ CSĐT-CA huyện Mỹ Xuyên;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Toàn